

KẾ HOẠCH

Chuyển đổi số của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam năm 2022

*(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-NHNN ngày / /2022
của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)*

I. CĂN CỨ LẬP KẾ HOẠCH

- Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;
- Nghị định số 16/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của NHNN Việt Nam;
- Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng năm 2030;
- Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 15/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030;
- Quyết định số 27/QĐ-UBCĐSQG ngày 15/3/2022 của Chủ tịch Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số ban hành Kế hoạch hoạt động của Ủy ban Quốc gia về chuyển đổi số năm 2022;
- Chỉ thị số 02/CT-TTg ngày 26/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ về phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số, thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia;
- Quyết định số 810/QĐ-NHNN ngày 11/5/2021 của Thống đốc NHNN ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số ngành Ngân hàng đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;
- Chỉ thị số 02/CT-NHNN ngày 21/01/2022 của Thống đốc NHNN về đẩy mạnh chuyển đổi số và bảo đảm an ninh, an toàn thông tin trong hoạt động ngân hàng;
- Công văn số 797/BTTTT-THH ngày 06/3/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông về việc hướng dẫn một số nhiệm vụ quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số năm 2022.

II. MỤC TIÊU

1. Phát triển chính phủ số

a) Cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 của NHNN đáp ứng yêu cầu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 phát sinh hồ sơ đạt 80%.

c) Tỷ lệ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến đạt 100%.

d) Tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính đạt 100% (đối với thủ tục hành chính tiếp nhận tại Bộ phận một cửa của Ngân hàng Nhà nước).

đ) Tỷ lệ báo cáo định kỳ của Ngân hàng Nhà nước được thực hiện trực tuyến đạt 50%.

e) Tỷ lệ đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước cung cấp dữ liệu mở đầy đủ theo danh mục đạt 50%.

2. Phát triển kinh tế số và xã hội số

Tỷ lệ người dân từ 15 tuổi trở lên có tài khoản giao dịch tại ngân hàng hoặc các tổ chức được phép khác đạt từ 65 - 70%.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP

1. Nhiệm vụ

1.1 Hoàn thiện thể chế

a) Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng.

b) Rà soát, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0 của Ngân hàng Nhà nước phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0 được ban hành tại Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông.

1.2 Phát triển chính phủ số

a) Thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, trong đó chú trọng việc rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thời gian, phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử; tổ chức kết nối, tích hợp để cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng yêu cầu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia.

b) Thực hiện kết nối Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử với Hệ thống đánh giá chỉ số phục vụ người dân, doanh nghiệp của Cổng DVC quốc gia, Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ chính phủ số để đánh giá, đo lường, công bố trực tuyến, mức độ, chất lượng cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến.

c) Ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp

dịch vụ công trực tuyến.

d) Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước.

đ) Hệ thống thông tin báo cáo của Ngân hàng Nhà nước bảo đảm kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.

e) Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện thủ tục hành chính, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng.

f) Thí điểm triển khai Trợ lý ảo để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động.

1.3 Thanh toán số

Thúc đẩy thanh toán số: chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và các bộ ngành, địa phương thúc đẩy triển khai thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt. Đẩy nhanh quá trình phổ cập thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng thuận tiện, dễ dàng và an toàn hơn, tạo nền móng phát triển giao dịch trực tuyến và kinh tế số.

1.4 Phát triển, sử dụng nền tảng số

a) Xây dựng và ban hành Kế hoạch của ngành Ngân hàng thúc đẩy sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số theo Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số.

b) Xây dựng và ban hành Kế hoạch sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, đánh giá, bảo đảm trung tâm dữ liệu và nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ chính phủ số, chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm an toàn, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp.

c) Thực hiện việc chuyển đổi IPv6; trong đó, ưu tiên tập trung chuyển đổi IPv6 cho Cổng thông tin điện tử, dịch vụ công trực tuyến để phục vụ cho người dân, doanh nghiệp truy cập, sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Nhà nước qua IPv6.

1.5 Phát triển dữ liệu số

a) Rà soát, công bố danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu chia sẻ theo

hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định; đăng ký dịch vụ chia sẻ dữ liệu với Bộ Thông tin và Truyền thông.

b) Công bố công khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung để hệ thống hóa tài nguyên dữ liệu, tăng cường quản trị, nâng cao chất lượng dữ liệu và thúc đẩy chia sẻ dữ liệu. Công bố công khai danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu; chỉ định một cán bộ làm đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu; công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, tên và vị trí, chức năng cán bộ đầu mối phụ trách;

c) Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa NHNN với các cơ quan nhà nước khác thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu được thực hiện thông suốt, tránh đầu tư chồng chéo, lãng phí, tuân thủ đúng quy định của Nghị định số 47/2020/NĐ-CP.

d) Tiếp tục hoàn thiện Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của Ngân hàng Nhà nước (Hệ thống báo cáo và kho dữ liệu của NHNN) nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ chính phủ số, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung cấp bộ, ngành, địa phương.

1.6 An toàn thông tin mạng và an ninh mạng

a) Tổ chức triển khai đầy đủ 4 giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng: (i) phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ phát triển theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn (DevSecOps); (ii) hệ thống thông tin triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn thông tin mạng theo cấp độ; (iii) hệ thống thông tin được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định; (iv) hệ thống thông tin được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ.

b) Tổ chức phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ; triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành.

c) Phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông chuẩn bị hạ tầng, các điều kiện đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;

1.7 Nhân lực số, kỹ năng số, công dân số và văn hóa số

Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng hàng năm cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, trong đó bao gồm các nội dung về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo hướng dẫn tại Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Văn bản số 489/BTTTT-THH ngày 17/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

1.8 Doanh nghiệp số

Xây dựng và ban hành Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số của ngành Ngân hàng để triển khai Quyết định số 1970/QĐ-BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số.

1.9 Các nhiệm vụ khác

Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Chính phủ điện tử, Chính phủ số, công nghệ thông tin, chuyển đổi số gửi Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

2. Giải pháp

2.1 Tổ chức bộ máy

a) Tổ chức hiệu quả hoạt động Ban chỉ đạo và Tổ công tác chuyển đổi số ngành Ngân hàng.

b) Tổ chức, phân công các đơn vị là đầu mối chủ trì, chịu trách nhiệm triển khai, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông trong thực hiện Chương trình chuyển đổi số quốc gia, Chiến lược phát triển Chính phủ số, Chiến lược quốc gia phát triển kinh tế số và xã hội số, Kế hoạch của Ủy ban quốc gia về chuyển đổi số.

2.2 Hợp tác nghiên cứu

a) Hợp tác giữa NHNN và doanh nghiệp phát triển nền tảng số trong việc nghiên cứu, phát triển, sử dụng các nền tảng số xuất sắc, chất lượng cao.

b) Ưu tiên sử dụng các dịch vụ phần mềm đã được chuẩn hóa sử dụng cho phát triển CPĐT tại các Bộ, ngành để xây dựng CPĐT tại NHNN.

c) Tạo điều kiện, hỗ trợ doanh nghiệp giới thiệu, cung cấp sản phẩm, dịch vụ số cho ngành Ngân hàng.

2.3 Tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức

a) Tổ chức các diễn đàn, hội nghị, hội thảo, các sự kiện, triển lãm về chuyển đổi số của ngành Ngân hàng.

b) Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương.

c) Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về quản lý, duy trì, cập nhật và tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử; tổ chức giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý, khắc phục các trường hợp không tuân thủ.

d) Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về việc tăng cường quản lý đầu tư, bảo đảm hiệu quả khi ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ số, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng dẫn tại Văn bản số 639/BTTTT-THH ngày 28/2/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.

đ) Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về việc cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật; không cung cấp thông tin qua hình thức văn bản đối với thông tin đã được khai thác qua hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; không được thu thập, tổ chức thu thập lại dữ liệu hoặc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, dữ liệu trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính nếu dữ liệu này đã được cơ quan nhà nước khác cung cấp, sẵn sàng cung cấp thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu, trừ trường hợp dữ liệu đó không bảo đảm yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành hoặc pháp luật có quy định khác.

e) Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về hai nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn, an ninh mạng chưa đưa vào sử dụng; hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.

g) Trong nội dung bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số cần đặc biệt chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra quyết định và hoạch định chính sách.

2.5 Đo lường, giám sát triển khai

Thực hiện đo lường, đánh giá, công bố xếp hạng mức độ phát triển chính phủ điện tử, chính phủ số, chuyển đổi số đối với các cơ quan, tổ chức thuộc phạm vi quản lý.

IV. LỘ TRÌNH THỰC HIỆN

Lộ trình triển khai các nhiệm vụ, giải pháp của Kế hoạch chuyển đổi số năm 2022 của NHNN được cụ thể hóa thành các nhiệm vụ trong theo Phụ lục của Kế hoạch.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện kế hoạch từ nguồn kinh phí khoán của NHNN; chi phí hoạt động nghiệp vụ và dịch vụ ngân hàng; vốn đầu tư xây dựng cơ bản và mua sắm tài sản cố định của NHNN; vốn vay ưu đãi, tài trợ của các tổ chức quốc tế và trong nước; nguồn ngân sách nhà nước cấp (nếu có).

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước chủ động tổ chức triển khai Kế hoạch này trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được giao và Phụ lục về Danh mục nhiệm vụ ban hành kèm theo Kế hoạch này. Định kỳ hằng quý (trước ngày mùng 5 tháng cuối quý) báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước kết quả thực hiện (qua Cục CNTT) tiến độ thực hiện nhiệm vụ để theo dõi, tổng hợp và báo cáo Chính phủ.

2. Cục Công nghệ thông tin:

- Chủ trì phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai, theo dõi, đôn đốc, triển khai thực hiện kế hoạch này; định kỳ, đột xuất báo cáo tình hình, kết quả thực hiện thực hiện kế hoạch và kiến nghị Thống đốc NHNN các biện pháp thực hiện kế hoạch có hiệu quả.

- Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến ứng dụng, an ninh an toàn CNTT trong kế hoạch.

3. Vụ Thanh toán: Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ liên quan đến thanh toán số.

4. Văn phòng NHNN: Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan xác định các TTHC để nâng cấp lên dịch vụ công trực tuyến mức độ 3,4 và tổ chức thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

5. Vụ Tổ chức cán bộ: Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức, viên chức về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số.

6. Vụ Truyền thông: Đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai các nhiệm vụ, giải pháp liên quan đến tuyên truyền, phổ biến, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, chính phủ số.

7. Vụ Tài chính – Kế toán: Rà soát, trình Thống đốc NHNN bố trí kinh phí phục vụ cho việc nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ, giải pháp trong Kế hoạch

trên cơ sở đề nghị của các đơn vị NHNN. Trong quá trình triển khai Kế hoạch, nếu có khó khăn vướng mắc, các đơn vị cần kịp thời phản ánh về Cục Công nghệ thông tin để tổng hợp, báo cáo Thống đốc Ngân hàng Nhà nước chỉ đạo xử lý./.

PHỤ LỤC

DANH MỤC NHIỆM VỤ

TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH CHUYỂN ĐỔI SỐ CỦA NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC VIỆT NAM NĂM 2022

(Ban hành kèm theo Quyết định số..... ngày ... tháng ... năm 2022 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước)

TT	Tên nhiệm vụ	Đơn vị chủ trì	Đơn vị phối hợp	Thời gian thực hiện	Sản phẩm đầu ra dự kiến	Ghi chú
I.	<i>Hoàn thiện thể chế</i>					
1.1	Xây dựng, trình Chính phủ ban hành Nghị định về Cơ chế thử nghiệm có kiểm soát hoạt động công nghệ tài chính trong lĩnh vực ngân hàng	Vụ Thanh toán	Các đơn vị NHNN liên quan	6/2022	Nghị định của Chính phủ	
1.2	Rà soát, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0 của Ngân hàng Nhà nước phù hợp với Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam phiên bản 2.0 được ban hành tại Quyết định số 2323/QĐ-BTTTT ngày 31/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông	Cục CNTT	Các đơn vị NHNN liên quan	11/2022	Kiến trúc Chính phủ điện tử phiên bản 2.0 của NHNN cập nhật năm 2022	

II	<i>Phát triển chính phủ số</i>					
2.1	Thúc đẩy sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ cao, chú trọng việc rà soát, tham mưu trình cấp có thẩm quyền ban hành chính sách giảm thời gian, phí, lệ phí khi thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử.	Văn phòng NHNN	Các đơn vị NHNN liên quan	6/2022	- Các dịch vụ công của NHNN được triển khai trực tuyến ở mức độ 3, 4 - Chính sách liên quan được ban hành	
2.2	Tổ chức kết nối, tích hợp để cung cấp 100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng yêu cầu trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	Cục CNTT	Văn phòng NHNN	6/2022	100% dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 đáp ứng yêu cầu của NHNN được kết nối, tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia	
2.3	Thực hiện kết nối Cổng Thông tin điện tử, Cổng Dịch vụ công trực tuyến và Hệ thống một cửa điện tử với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ chính phủ số để đánh giá, đo lường, công bố trực tuyến, mức độ,	Cục CNTT	Văn phòng NHNN	6/2022	Hệ thống DVC và một cửa điện tử của NHNN được kết nối với Hệ thống giám sát, đo lường mức độ cung cấp và sử dụng dịch vụ chính	

	chất lượng cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến				phủ số để cung cấp thông tin theo đúng yêu cầu	
2.4	Ứng dụng dữ liệu về dân cư, định danh và xác thực điện tử để cung cấp dịch vụ công trực tuyến	Cục CNTT	Văn phòng NHNN	Theo tiến độ nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch triển khai Đề án 06 (ban hành theo Quyết định 171/QĐ-NHNN ngày 18/02/2022)	Hệ thống DVC kết nối, tích hợp thành công với CSDL Quốc gia về dân cư	
2.5	Thực hiện số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính trong tiếp nhận, giải quyết thủ tục hành chính tại Bộ phận Một cửa của Ngân hàng Nhà nước	Văn phòng NHNN, NHNN chi nhánh	Cục CNTT	Từ tháng 06/2022	Hồ sơ TTHC được số hóa tại Bộ phận một cửa theo hướng dẫn tại Công văn số 9318/VPCP-KSTT	

		Tỉnh, Thành phố			ngày 21/12/2021 của Văn phòng Chính phủ về việc hướng dẫn số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính	
2.6	Đảm bảo kết nối, tích hợp Hệ thống thông tin báo cáo của Ngân hàng Nhà nước với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ	Cục CNTT	Văn phòng NHNN, Vụ DBTK và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Hệ thống thông tin báo cáo của Ngân hàng Nhà nước thường xuyên được cập nhật đảm bảo kết nối, tích hợp với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ.	Đang tiếp tục triển khai việc gửi báo cáo liên thông sẽ hoàn toàn do VP NHNN hoặc các Vụ/Cục được phân công thực hiện (hiện nay có sự tham gia hỗ trợ kỹ thuật của Cục CNTT), thường xuyên được cập nhật theo các yêu cầu báo cáo mới
2.7	Đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện thủ tục hành chính, chỉ đạo điều hành và xử lý công việc trên môi trường mạng.	Cục CNTT	Văn Phòng NHNN và các đơn vị liên quan	Thường xuyên	Chữ ký số chuyên dùng được ứng dụng trong văn bản điện tử, dịch vụ công trực tuyến, chứng thực bản sao điện tử từ bản chính, thực hiện	Đã ứng dụng chữ ký số chuyên dùng Chính phủ trong việc gửi, nhận văn bản trên trực liên thông văn bản Quốc gia và giữa các đơn vị thuộc NHNN.

					thủ tục hành chính	
2.8	Thí điểm triển khai Trợ lý ảo để hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức nâng cao hiệu quả và năng suất lao động	Cục CNTT		12/2022	Thí điểm triển khai Trợ lý ảo trong xử lý các yêu cầu hỗ trợ (HelpDesk) lỗi/sự cố/vận hành các hệ thống CNTT của NHNN	
III.	<i>Thanh toán số</i>					
3.1	Thúc đẩy thanh toán số: chủ trì, phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế và các bộ ngành, địa phương thúc đẩy triển khai thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt. Đẩy nhanh quá trình phổ cập thanh toán số, thanh toán không dùng tiền mặt theo hướng thuận tiện, dễ dàng và an toàn hơn, tạo nền móng phát triển giao dịch trực tuyến và kinh tế số	Vụ Thanh toán	Các đơn vị NHNN liên quan	Thường xuyên	Văn bản quy phạm pháp luật, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo.	

IV.	<i>Phát triển, sử dụng nền tảng số</i>					
4.1	Xây dựng và ban hành Kế hoạch của ngành Ngân hàng thúc đẩy sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số theo Quyết định số 186/QĐ-BTTTT ngày 11/02/2022 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Chương trình thúc đẩy phát triển và sử dụng các nền tảng số quốc gia phục vụ chuyển đổi số, phát triển kinh tế số và xã hội số.	Cục CNTT	Các đơn vị NHNN liên quan	8/2022	Quyết định của Thống đốc NHNN ban hành Kế hoạch của ngành Ngân hàng	
4.2	Xây dựng và ban hành Kế hoạch sử dụng hoặc dịch chuyển lên nền tảng điện toán đám mây, trong đó đặc biệt chú trọng tới việc rà soát, đánh giá, bảo đảm trung tâm dữ liệu và nền tảng, dịch vụ điện toán đám mây phục vụ chính phủ số, chính quyền số tuân thủ tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và yêu cầu bảo đảm	Cục CNTT	Các đơn vị NHNN	10/2022	Quyết định của Thống đốc NHNN ban hành Kế hoạch của NHNN	

	an toàn, an ninh mạng; ưu tiên hình thức thuê dịch vụ chuyên nghiệp.					
4.3	Thực hiện việc chuyển đổi IPv6; trong đó, ưu tiên tập trung chuyển đổi IPv6 cho Cổng thông tin điện tử, dịch vụ công trực tuyến để phục vụ cho người dân, doanh nghiệp truy cập, sử dụng dịch vụ của Ngân hàng Nhà nước qua IPv6.	Cục CNTT		12/2022	Cổng thông tin điện tử, dịch vụ công trực tuyến được sử dụng dịch vụ qua IPv6	
V.	<i>Phát triển dữ liệu số</i>					
5.1	Rà soát cập nhật, công bố danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định, đăng ký dịch vụ chia sẻ dữ liệu với Bộ Thông tin và Truyền thông.				Danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định được công bố và đăng ký với Bộ Thông tin và Truyền thông	
5.1.1	Rà soát cập nhật, công bố danh mục dữ liệu mở, danh mục dữ liệu chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu	Cục CNTT	Các đơn vị chủ quản CSDL và	- Đối với dữ liệu mở: cập nhật khi	- Danh mục dữ liệu mở của NHNN (ban hành tại Quyết định 297/QĐ-NHNN	

	mặc định		Vụ Truyền thông	có thay đổi - Đối với dữ liệu chia sẻ: Rà soát định kỳ 6 tháng/lần để cập nhật	ngày 01/3/2022) được cập nhật khi có thay đổi - Danh mục dữ liệu chia sẻ theo hình thức chia sẻ theo hình thức chia sẻ dữ liệu mặc định (ban hành tại Quyết định 305/QĐ-NHNN ngày 03/3/2022) được rà soát định kỳ 06 tháng/lần để cập nhật	
5.1.2	Đăng ký dịch vụ chia sẻ dữ liệu với Bộ Thông tin và Truyền thông	Cục CNTT	Các đơn vị chủ quản CSDL	Cập nhật khi có thay đổi	Văn bản gửi bộ Thông tin và Truyền thông	NHNN đã có văn bản số 3320/NHNN-CNTT ngày 18/5/2022 về việc thực hiện nhiệm vụ của bộ/ngành tại QĐ 27/QĐ-UBQGCĐS gửi Bộ TTTT danh mục CSDL của NHNN, danh mục dữ liệu mở của NHNN

5.2	Công bố công khai danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu; chỉ định một cán bộ làm đầu mối phụ trách kết nối và chia sẻ dữ liệu; công khai số điện thoại, địa chỉ thư điện tử, tên và vị trí, chức năng cán bộ đầu mối phụ trách;	Cục CNTT	Các đơn vị chủ quản CSDL và Vụ Truyền thông	12/2022	- QĐ của Thống đốc NHNN chỉ định cán bộ đầu mối - Danh mục các dịch vụ chia sẻ dữ liệu, thông tin cán bộ đầu mối được công bố trên Cổng thông tin của NHNN	
5.3	Công bố công khai danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung để hệ thống hóa tài nguyên dữ liệu, tăng cường quản trị, nâng cao chất lượng dữ liệu và thúc đẩy chia sẻ dữ liệu.	Cục CNTT	Các đơn vị chủ quản CSDL	7/2022	Danh mục cơ sở dữ liệu dùng chung được công bố trên Cổng thông tin của NHNN	
5.4	Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa với các cơ quan nhà nước khác thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP); bảo đảm việc kết nối, chia sẻ dữ liệu được thực hiện thông suốt, tránh đầu tư chồng chéo, lãng phí, tuân thủ đúng quy định của Nghị định	Cục CNTT	Các đơn vị NHNN liên quan	Theo kế hoạch kết nối của các CSDL quốc gia, hệ thống thông tin của bộ	Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa NHNN với các cơ quan nhà nước khác thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP)	Đã hoàn thành kết nối về mặt kỹ thuật với NDXP; qua NDXP đã kết nối, khai thác với CSDL quốc gia về đăng ký doanh nghiệp, đã kết nối kỹ thuật với CSDL

	số 47/2020/NĐ-CP			ngành		quốc gia về dân cư
5.5	Tiếp tục hoàn thiện Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp của Ngân hàng Nhà nước (Hệ thống báo cáo và kho dữ liệu của NHNN) nhằm lưu trữ tập trung, tổng hợp, phân tích, xử lý dữ liệu về phát triển kinh tế - xã hội từ các nguồn khác nhau, từ đó tạo ra thông tin mới, dịch vụ dữ liệu mới phục vụ chính phủ số, hướng tới việc hình thành kho dữ liệu dùng chung cấp bộ, ngành, địa phương	Cục CNTT	Các đơn vị NHNN liên quan	Thường xuyên cập nhật theo yêu cầu nghiệp vụ	Ngân hàng Nhà nước đã có hệ thống Báo cáo và Kho dữ liệu tập trung	Qua trao đổi, làm rõ với Cục Tin học hóa, hệ thống Báo cáo và Kho dữ liệu tập trung của NHNN là Nền tảng phân tích, xử lý dữ liệu tổng hợp
VI.	<i>An toàn thông tin mạng và an ninh mạng</i>					
6.1	Tổ chức phân loại, xác định, phê duyệt đề xuất cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ phù hợp với quy định của pháp luật và tiêu chuẩn quốc gia về an toàn hệ thống thông tin theo cấp	Cục CNTT	Các đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin của NHNN	12/2022	- Cấp độ an toàn hệ thống thông tin và phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ được phân loại phù hợp với quy định.	

	độ				- Quyết định phê duyệt của cấp có thẩm quyền (căn cứ cấp độ của hệ thống thông tin)	
6.2	Tổ chức triển khai đầy đủ 4 giải pháp bảo đảm an toàn thông tin mạng					
6.2.1	Phần mềm nội bộ do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ phát triển theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn (DevSecOps)	Cục CNTT	Các đơn vị quản lý phần mềm nội bộ của NHNN	Thường xuyên	Các phần mềm nội bộ của NHNN do đơn vị chuyên nghiệp phát triển, tuân thủ phát triển theo quy trình Khung phát triển phần mềm an toàn (DevSecOps)	
6.2.2	Triển khai đầy đủ phương án bảo đảm an toàn hệ thống thông tin theo cấp độ các hệ thống thông tin đang vận hành	Cục CNTT	Các đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin của	06/2023	Các hệ thống thông tin của NHNN được triển khai đầy đủ các giải pháp về ATTT tối thiểu theo quy định tương ứng với	

			NHNN		cấp độ của hệ thống	
6.2.3	Các hệ thống thông tin đang vận hành được kiểm tra, đánh giá an toàn thông tin mạng trước khi đưa vào sử dụng, khi nâng cấp, thay đổi, định kỳ theo quy định	Cục CNTT	Các đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin của NHNN	Thường xuyên	Các hệ thống thông tin của NHNN được kiểm tra, đánh giá theo đúng quy định	
6.2.4	Hệ thống thông tin đang vận hành được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp theo Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 07/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ	Cục CNTT	Các đơn vị quản lý, vận hành hệ thống thông tin của NHNN	Duy trì thường xuyên	Các hệ thống thông tin của NHNN luôn được quản lý, vận hành theo mô hình 4 lớp về ATTT.	NHNN đã triển khai quản lý vận hành ATTT các hệ thống thông tin theo mô hình 4 lớp
6.3	Phối hợp với Bộ Công an, Văn phòng Chính phủ, Bộ Thông tin và Truyền thông chuẩn bị hạ tầng, các điều kiện đáp ứng yêu cầu về an toàn thông tin, an ninh mạng để kết nối các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu chuyên ngành, hệ thống	Cục CNTT	Các đơn vị NHNN liên quan	Theo tiến độ nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch triển khai Đề án 06	Theo kết quả nhiệm vụ liên quan trong Kế hoạch triển khai Đề án 06	

	thông tin phục vụ giải quyết thủ tục hành chính với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư;					
VII.	<i>Nhân lực số, kỹ năng số, công dân số và văn hóa số</i>					
7.1	Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai Kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho cán bộ, công chức, viên chức thuộc phạm vi quản lý, trong đó bao gồm các nội dung về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số để thực hiện các nhiệm vụ được giao theo hướng dẫn tại Quyết định số 146/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn tại Văn bản số 489/BTTTT-THH ngày 17/02/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông. Trong nội dung bồi dưỡng, tập huấn về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số cần đặc biệt chú trọng tới bồi dưỡng, tập huấn kỹ năng phân tích, khai thác dữ liệu để ra	Vụ TCCB	Trưởng BDCB, Các đơn vị NHNN	Đã ban hành QĐ số 2013/QĐ NHNN ngày 20/12/2021	QĐ số 2013/QĐ NHNN được bổ sung, cập nhật (nếu cần)	Vụ TCCB rà soát để bổ sung các nội dung đào tạo, bồi dưỡng về chuyển đổi số, phát triển chính phủ số, kinh tế số và xã hội số (nếu cần)

	quyết định và hoạch định chính sách					
7.2	Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, chia sẻ kinh nghiệm về các nội dung, mô hình chuyển đổi số của các bộ, ngành, địa phương	Vụ Truyền thông, Cục CNTT, Vụ Thanh toán, Viện Chiến lược	Các đơn vị NHNN liên quan	Thường xuyên		
7.3	Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về quản lý, duy trì, cập nhật và tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử; tổ chức giám sát, kịp thời phát hiện và xử lý, khắc phục các trường hợp không tuân thủ	Cục CNTT		06/2022	Văn bản của NHNN	
7.4	Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về việc tăng cường quản lý đầu tư, bảo đảm hiệu quả khi ứng dụng công nghệ thông tin, phát triển chính phủ	Vụ TC-KT	Cục CNTT	6/2022	Văn bản của NHNN	

	số, chuyển đổi số sử dụng ngân sách nhà nước theo hướng dẫn tại Văn bản số 639/BTTTT-THH ngày 28/2/2022 của Bộ Thông tin và Truyền thông.					
7.5	Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về việc cơ quan nhà nước phải có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu với cơ quan, tổ chức, cá nhân khác theo quy định của pháp luật; không cung cấp thông tin qua hình thức văn bản đối với thông tin đã được khai thác qua hình thức kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các hệ thống thông tin; không được thu thập, tổ chức thu thập lại dữ liệu hoặc yêu cầu người dân, doanh nghiệp cung cấp thông tin, dữ liệu trong quá trình giải quyết các thủ tục hành chính nếu dữ liệu này đã được cơ quan nhà nước khác cung cấp, sẵn sàng cung cấp thông tin qua kết nối, chia sẻ dữ liệu, trừ trường hợp dữ liệu đó không bảo đảm yêu cầu về chất lượng theo tiêu	Văn phòng NHNN	Cục CNTT, Vụ Truyền thông	06/2022	Văn bản của NHNN	

	chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành hoặc pháp luật có quy định khác.					
7.6	Tổ chức phổ biến, quán triệt tới toàn bộ các tổ chức, cá nhân liên quan về hai nguyên tắc bảo đảm an toàn, an ninh mạng, cụ thể là hệ thống chưa kết luận bảo đảm an toàn, an ninh mạng chưa đưa vào sử dụng; hệ thống thử nghiệm, có dữ liệu thật thì phải tuân thủ đầy đủ quy định như hệ thống chính thức.	Cục CNTT		6/2022	Văn bản của NHNN	
7.7	Xây dựng bộ chỉ số chuyển đổi số cấp bộ của NHNN	Cục CNTT	Các đơn vị liên quan của NHNN	12/2022	Bộ chỉ số chuyển đổi số cấp bộ của NHNN	
VIII.	<i>Doanh nghiệp số</i>					
8.1	Xây dựng và ban hành Chương trình xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và Hỗ trợ doanh nghiệp chuyển đổi số của ngành Ngân hàng để triển khai Quyết định số 1970/QĐ-	Cục CNTT	Vụ Thanh toán và các đơn vị NHNN liên quan	9/2022	Quyết định của Thống đốc NHNN ban hành Chương trình	

	BTTTT ngày 13/12/2021 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phê duyệt Đề án xác định Chỉ số đánh giá mức độ chuyển đổi số doanh nghiệp và hỗ trợ thúc đẩy doanh nghiệp chuyển đổi số					
IX.	<i>Các nhiệm vụ khác</i>					
9.1	Báo cáo tình hình sử dụng kinh phí từ ngân sách nhà nước cho Chính phủ điện tử, Chính phủ số, công nghệ thông tin, chuyển đổi số gửi Bộ Thông tin và Truyền thông tổng hợp định kỳ hàng năm báo cáo Thủ tướng Chính phủ.	Vụ TC-KT	Các đơn vị NHNN liên quan	12/2022	Báo cáo của NHNN	